

CHÍNH PHỦ

Số: 48/2005/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 2005

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Về việc giảm thuế suất thuế nhập khẩu một số mặt hàng để thực hiện thoả thuận giữa VN và Thái Lan liên quan đến việc VN hoãn thực hiện Hiệp định CEPT của các nước ASEAN đối với một số mặt hàng phụ tùng, linh kiện xe máy và ô tô tải nhẹ nguyên chiếc

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 26 tháng 12 năm 1991; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 05 tháng 7 năm 1993 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 20 tháng 5 năm 1998;

Căn cứ Nghị quyết số 292/NQ-UBTVQH9 ngày 08 tháng 11 năm 1995 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Chương trình giảm thuế nhập khẩu của Việt Nam để thực hiện Hiệp định ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) của các nước ASEAN;

Để giải quyết đề nghị của Thái Lan do việc Việt Nam hoãn thực hiện CEPT/AFTA đối với một số mặt hàng là phụ tùng, linh kiện xe máy và xe ô tô tải nhẹ nguyên chiếc;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị định này Danh mục hàng hoá và thuế suất thuế nhập khẩu của Việt Nam để thực hiện thoả thuận giữa Việt Nam và Thái Lan liên quan đến việc Việt Nam hoãn thực hiện Hiệp định ưu đãi thuế quan có hiệu lực chung (CEPT) của các nước ASEAN đối với một số mặt hàng phụ tùng, linh kiện xe máy và xe ô tô tải nhẹ nguyên chiếc với tổng trọng lượng có tải tối đa không quá 05 tấn.

Điều 2. Danh mục hàng hoá và thuế suất thuế nhập khẩu ban hành kèm theo Nghị định này chỉ áp dụng đối với hàng hoá nhập khẩu từ Thái Lan có đủ điều kiện áp dụng thuế suất CEPT.

Hàng hoá nhập khẩu từ các nước thành viên ASEAN khác có trong Danh mục này tiếp tục được áp dụng các mức thuế suất đã ban hành kèm theo các Nghị định số 78/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003; Nghị định số 151/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2004 và Nghị định số 13/2005/NĐ-CP ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Chính phủ.

Điều 3. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định của Nghị định này có hiệu lực áp dụng từ ngày 01 tháng 4 năm 2005 đến ngày 31 tháng 12 năm 2007 theo văn bản thoả thuận giữa Việt Nam và Thái Lan.

Điều 4. Bộ Tài chính chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Nghị định này.

Điều 5. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

DANH MỤC

**HÀNG HÓA VÀ THUẾ SUẤT THUẾ NHẬP KHẨU CỦA VIỆT NAM
ĐỂ THỰC HIỆN THOẢ THUẬN GIỮA VIỆT NAM VÀ THÁI LAN
LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC VIỆT NAM HOÃN THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH
ƯU ĐÃI THUẾ QUAN CÓ HIỆU LỰC CHUNG (CEPT) CỦA CÁC NƯỚC ASEAN
ĐỐI VỚI MỘT SỐ MẶT HÀNG PHỤ TÙNG, LINH KIỆN
XE MÁY VÀ XE Ô TÔ TẢI NHẹ NGUYÊN CHIEC**

*(Ban hành kèm theo Nghị định số 48/2005/NĐ-CP
ngày 08 tháng 4 năm 2005 của Chính phủ)*

MÃ HÀNG			MÔ TẢ HÀNG HOÁ	THUẾ SUẤT CEPT		
				2005	2006	2007
2309			Chế phẩm dùng trong chăn nuôi động			